

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Huỳnh Ngọc Dũng

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Thế Hồng

Ông Lê Văn Phận

Thư ký phiên họp: Ông Huỳnh Vũ Duy Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp: Bà Nguyễn Thị Xa Riêng – Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 58/2024/QĐST-DS ngày 21 tháng 8 năm 2024.

Toà án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 192, điểm g khoản 1 Điều 217, 218, 219, 235, khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “tranh chấp quyền sử dụng đất” giữa:

1. Nguyên đơn: Ông Phan Văn X, sinh năm 1954.

Địa chỉ: Số C ấp B, xã B, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

2. Bị đơn:

2.1. Bà Nguyễn Thị Hà Thanh C, sinh năm 1988.

2.2. Bà Nguyễn Thị Minh C1, sinh năm 1981.

Cùng địa chỉ: Số B Khu phố B, Phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

3. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Bà Hà Thị L, sinh năm 1959.

Địa chỉ: Số B khu phố B, Phường F, thành phố B, tỉnh Bến Tre .

Người kháng cáo: Nguyên đơn ông Phan Văn X.

Viện trưởng Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre kháng nghị.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 28 tháng 8 năm 2024, ông Phan Văn X kháng cáo Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2024/QĐST-DS ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre.

Tại Quyết định kháng nghị phúc thẩm số 03/QĐ-VKS-DS ngày 28/8/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre kháng nghị toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2024/QĐST-DS ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre. Đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre sửa Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2024/QĐST-DS ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre cụ thể:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 192; điểm g khoản 1 Điều 217 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 04/2017/NQ-HĐTP ngày 05/5/2017 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn một số quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự số 92/2015/QH13 về trả lại đơn khởi kiện, quyền nộp đơn khởi kiện lại vụ án để đình chỉ giải quyết vụ án; đương sự được quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên họp phát biểu: Đề nghị Hội đồng phúc thẩm căn cứ điểm a khoản 5 Điều 314, Bộ luật Tố tụng dân sự 2015:

Không chấp nhận kháng cáo của ông Phan Văn X.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B.

Sửa một phần Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2024/QĐST-DS ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, theo hướng: ông X có quyền khởi kiện lại theo quy định tại khoản 3 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự.

XÉT THẤY:

[1] Trong quá trình tố tụng các đương sự xác định phần đất tranh chấp có diện tích 74,6 m² thuộc một phần thửa đất số 136, tờ bản đồ số 21, tọa lạc tại Phường F, thành phố B (nay thuộc một phần thửa 429, 430, tờ bản đồ 21). Phần đất tranh chấp có nguồn gốc từ gia đình bà Nguyễn Thị L1 nhưng chưa được cấp quyền sử dụng. Hiện nay bà Nguyễn Thị Hà Thanh C và bà Nguyễn Thị Minh C1 đang quản lý, sử dụng và đứng tên giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đối với phần đất tranh chấp.

Ông Phan Văn X cho rằng trước đây ông X nhận chuyển nhượng của bà Nguyễn Thị L1 và ông Lương Thế N với diện tích chuyển nhượng là 700 m² và một phần đất riêng lẻ nằm kế bên con rạch qua đo đạc có diện tích là 74,7 m², trên phần đất kế bên con rạch có 02 cây dừa. Ông X cho rằng có quản lý, sử dụng phần

đất tranh chấp từ năm 1991 đến năm 1999, có thu hoạch dừa trên đất sau đó thì xảy ra tranh chấp. Ông X có khiếu nại tại Ủy ban nhân dân Phường F về việc bà Q là con bà L1 tự ý lấy phần đất riêng lẻ nằm kế bên con rạch diện tích là 74,7 m² chuyển nhượng cho ông T, bà lợt nhưng chưa được giải quyết.

Bà Nguyễn Thị Hà Thanh C và bà Nguyễn Thị Minh C1 cho rằng phần đất tranh chấp không liên quan đến ông X, phần đất của ông X với phần đất của bà Thanh C, Minh C1 không tiếp giáp với nhau.

[2] Ngày 10/12/2021 Ủy ban nhân dân thành phố B đã ban hành Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 về việc công nhận kết quả hòa giải thành tranh chấp quyền sử dụng đất giữa bà Hà Thị L và bà Lương Thị Q tại Ủy ban nhân dân Phường F, thành phố B đối với phần đất tranh chấp. Căn cứ vào kết quả thỏa thuận ngày 08/6/2022 bà Hà Thị L được cấp quyền sử dụng đất thuộc thửa 136, tờ bản đồ số 21, diện tích 772,8 m², tọa lạc tại Phường F, thành phố B. Sau khi được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất bà Hà Thị L lập thủ tục tặng cho con ruột là bà Nguyễn Thị Hà Thanh C và bà Nguyễn Thị Minh C1.

Tuy nhiên, Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố B là kết quả giải quyết tranh chấp giữa bà Hà Thị L và bà Lương Thị Q, nội dung thỏa thuận trong Quyết định số 3490/QĐ-UBND không có nội dung liên quan đến ông Phan Văn X, bà Nguyễn Thị Hà Thanh C và bà Nguyễn Thị Minh C1. Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre căn cứ vào Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố B xác định vị trí đất tranh chấp giữa ông X với bà Thanh C, bà Minh C1 và bà L đã được giải quyết bằng Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố B và quyết định này đã có hiệu lực pháp luật nên tranh chấp của ông X thuộc trường hợp đã được giải quyết bằng bản án, quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và không thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre để đình chỉ giải quyết vụ án và đương sự không được quyền khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết lại vụ án dân sự nếu việc khởi kiện vụ án sau không có gì khác với vụ án trước về nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là chưa phù hợp.

Như vậy, Quyết định số 3490/QĐ-UBND ngày 10/12/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố B chỉ giải quyết tranh chấp giữa bà L với bà Q, không có ông X. Theo đơn khởi kiện, ông X cho rằng quyền lợi của ông X bị xâm phạm. Do đó, Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2024/QĐST-DS ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre áp dụng điểm c khoản 1 Điều 192 để đình chỉ giải quyết vụ án là không đúng, ảnh hưởng đến quyền lợi của các đương sự. Cấp phúc thẩm không thể khắc phục nên hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2024/QĐST-DS ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố

Bến Tre chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre để tiếp tục giải quyết vụ án.

[3] Kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên được chấp nhận một phần.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre có một phần phù hợp với nhận định của Hội đồng phúc thẩm nên được chấp nhận một phần.

Căn cứ vào điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận một phần kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bến Tre.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 58/2024/QĐST-DS ngày 21/8/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre để tiếp tục giải quyết vụ án.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Ông Phan Văn X không phải chịu án phí.

3. Quyết định dân sự này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định.

Nơi nhận: TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM

- VKSND tỉnh Bến Tre;

- VKSND TP. Bến Tre;

- TAND TP. Bến Tre;

- Chi cục THADS TP. Bến Tre;

- Phòng KTNV&THA;

- Các đương sự;

- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

Huỳnh Ngọc Dũng

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP